

Số: 64/KH-UBND

Phú Vang, ngày 12 tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

### Nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2024 trên địa bàn xã Phú Gia

Thực hiện Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND huyện về việc hành động nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2024 trên địa bàn huyện Phú Vang, Ủy ban nhân dân xã Phú Gia xây dựng kế hoạch hành động về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã năm 2024 với nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được UBND huyện, xã ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2024.

2. Triển khai thực hiện rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC.

3. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến. Qua đó, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của tỉnh, xây dựng chính quyền số và xã hội số.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công thông qua việc sử dụng hiệu quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5. 80% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 30% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

6. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử đáp ứng chỉ tiêu, yêu cầu.

7. Giao nhiệm vụ cho các bộ phận chuyên môn của UBND xã để đạt được mục tiêu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến.

#### II. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2024 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024; Nghị quyết

số 68/NQ-CP ngày 12/05/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021 và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính và cải cách TTHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

### **1. Cải cách các quy định TTHC, quy định kinh doanh**

- Rà soát kiến nghị đơn giản hóa quy định TTHC, nhóm TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư và thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC

- Thường xuyên rà soát các quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh liên quan đến thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thuộc phạm vi giải quyết của địa phương để kịp thời trình công bố danh mục TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

- Rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, giấy tờ công dân cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp.

- Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước

- Chủ động rà soát trình công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ trước tháng 6/2024 và tiến hành rà soát 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTHC và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ TTHC, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

- Đánh giá tác động TTHC nội bộ, bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Thực hiện nghiêm việc cập nhật, công khai và tra cứu quy định kinh doanh; rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các quy định để bảo đảm mục tiêu về cải cách TTHC.

### **2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp**

- Tham mưu triển khai thực hiện nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2024.

- Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử; thực hiện tiếp nhận và trả kết quả đối với 100% hồ sơ TTHC thông qua hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để thực hiện đồng bộ 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm, đồng thời ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các

nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp và mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các hệ thống của bộ, ngành và của tỉnh thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan phát triển nền tảng xây dựng mẫu đơn, tờ khai điện tử tương tác phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thiện các danh mục dùng chung trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan.

- Định kỳ hàng tháng công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

- Tích cực thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

*(Chi tiết đính kèm Phụ lục I và Phụ lục II).*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng – thống kê xã**

a) Theo dõi, tham mưu giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn, tỷ lệ số hóa hồ sơ, tỷ lệ công bố, công khai danh mục TTHC, đảm bảo tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

b) Tiếp tục thực hiện công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC của địa bàn xã theo quy định.

c) Theo dõi chặt chẽ việc giải quyết TTHC trên địa bàn xã để tham mưu Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, xử lý kịp thời đối với các cá nhân vi phạm các quy định về giải quyết TTHC và không đạt tỷ lệ được giao theo quy định.

d) Tham mưu công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định TTHC, giải quyết TTHC của đơn vị.

## **2. Tài chính – Kế toán xã**

Phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, cân đối, tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này đúng theo quy định hiện hành.

## **3. Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã**

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này để thực hiện nhiệm vụ được giao tại cơ quan bảo đảm chất lượng và hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

b) Thực hiện các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn, tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, thực hiện trực tuyến từ xa;.

c) Thực hiện đạt chỉ tiêu tối thiểu UBND huyện giao; hằng tháng, hằng quý thống kê, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này.

## **4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội của xã**

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tìm hiểu, khai thác sử dụng dịch vụ công trực tuyến của xã.

## **5. Văn hóa - Thông tin xã**

Xây dựng các tin, bài tuyên truyền, tổ chức lồng ghép trong các buổi hội nghị, sơ kết và tổng kết về công tác cải cách hành chính nói chung và việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến nói riêng... nhằm góp phần nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, sự đồng thuận của cộng đồng xã hội trong thực hiện các chỉ tiêu về triển khai dịch vụ công trực tuyến.

## **6. Trách nhiệm của cộng đồng**

Cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đặc biệt cần nâng cao sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng; ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thiết yếu như thanh toán tiền điện, tiền nước, tiền mạng.

Trên đây là kế hoạch hành động về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã năm 2024. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị và các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã báo cáo về UBND xã (qua Văn phòng – thống kê) để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND xã theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- BTV. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Thuấn**

**Phụ lục I**  
**GIAO CHỈ TIÊU VỀ CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN, THANH TOÁN TRỰC TUYẾN,**  
**GIẢI QUYẾT HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số: 64/KH-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2024 của UBND xã Phú Gia)

Số TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì đánh giá	Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện	Thực hiện trong năm 2024		Căn cứ giao chỉ tiêu	Sản phẩm/Kết quả dự kiến hoàn thành
				Đơn vị tính	Giao chỉ tiêu		
<b>I</b>	<b>Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công</b>						
1.	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	Tối thiểu 80	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 80% tỷ lệ DVCTT toàn trình trên nhóm chỉ số DVCTT theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
2.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	Tối thiểu 30	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 30% tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên nhóm chỉ số thanh toán trực tuyến theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn	%	Tối thiểu 50	Theo Nghị quyết số	Đạt 50% tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên nhóm chỉ số

	thủ tục hành chính		thuộc UBND xã			02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	DVCTT theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
4.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	Tối thiểu 90	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 90% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số số hoá hồ sơ theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
5.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	100	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số số hoá hồ sơ theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
6.	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND xã	Văn phòng thống kê xã	Bộ phận Tư pháp hộ tịch xã	%	100	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số số hoá hồ sơ theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh

							nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
7.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa		Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	Tối thiểu 50	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 50% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số số hoá hồ sơ theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
8.	Tỷ lệ công bố, công khai thủ tục hành chính đúng hạn	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	100	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số công khai, minh bạch theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
9.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	100	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số mức độ hài lòng theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)

10.	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	Tối thiểu 90	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 90% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số mức độ hài lòng theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (bao gồm hồ sơ nộp trực tiếp và trực tuyến)</b>						
1.	Tỷ lệ hồ sơ do UBND xã được giải quyết trước hạn và đúng hạn ( <i>số liệu trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh và Hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia</i> )					Chỉ tiêu chấm điểm năm 2023 của Bộ Nội vụ tại Quyết định 876/QĐ-BNV ngày	
1.1	<i>Tỷ lệ hồ sơ do các bộ phận chuyên môn của xã được giải quyết trước hạn và đúng hạn</i>	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	<b>&gt; 95</b>	10/11/2022 về việc phê duyệt Đề án “Xác định Chi số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” giai đoạn 2022 - 2030 ( <i>Nếu tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận</i>	Đạt 95% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số tiến độ giải quyết theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
1.2	<i>Tỷ lệ hồ sơ do UBND xã được giải quyết trước hạn và đúng hạn</i>	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	<b>&gt; 95</b>		



						<i>giải quyết đúng hạn trong năm dưới 95% thì không có điểm).</i>	
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng</b>						
2.	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	%	90	Kế hoạch số 38 /KH-UBND ngày 16/03/2023 về chuyển đổi số xã Phú Gia đến năm 2025	Trong năm 2024

**Phụ lục II**  
**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN, GIẢI QUYẾT HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHÚ GIA**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 64/KH-UBND ngày 12 tháng 03 năm 2024 của UBND xã Phú Gia)

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Sản phẩm/Kết quả dự kiến hoàn thành	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Hoàn thiện các văn bản quy định</b>				
1.	Tham mưu trình UBND xã giao chỉ tiêu về cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản của UBND xã	Tháng 02/2024
<b>II</b>	<b>Rà soát nâng tối đa TTHC được cung cấp thành DCVTT; Nâng cao hiệu quả sử dụng DVCTT</b>				
1.	Rà soát thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp đưa lên dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản của UBND xã về việc yêu cầu thực hiện rà soát TTHC đủ điều kiện cung cấp đưa lên DVCTT	Thường xuyên
2.	Thực hiện rà soát 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản đăng ký danh mục DVCTT toàn trình	Quý II năm 2024
3.	Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản của UBND xã	Quý I, II, III, IV năm 2024
4.	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Định kỳ hằng tháng báo cáo UBND xã số liệu, Đảm bảo 100% hồ sơ	Thường xuyên

				được số hóa; Văn phòng thống kê tổng hợp, báo cáo UBND huyện	
5.	Giao nhiệm vụ cho tổ công nghệ số cộng đồng, trong đó thành viên tổ công nghệ số đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn, hỗ trợ từng người dân tự sử dụng DVCTT để đảm bảo mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người biết cách sử dụng tài khoản VNeID, đăng nhập và sử dụng DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn hóa – xã hội xã		Định kỳ hằng tháng báo cáo UBND xã số liệu; Văn phòng thống kê xã tổng hợp, báo cáo UBND xã và huyện	Thường xuyên
6.	Giao chỉ tiêu 100% cán bộ, công chức, sử dụng DVCTT và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng DVCTT, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã	Văn phòng thống kê xã tổng hợp, báo cáo UBND xã và huyện	Tháng 3 năm 2024
7.	Rà soát lại các TTHC, DVCTT, ưu tiên 53 dịch vụ công thiết yếu, có nhiều người sử dụng để thực hiện đơn giản hóa, tái cấu trúc lại quy trình thực hiện, lược bỏ các bước trung gian không cần thiết, lược bỏ các thành phần hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân khi tiếp cận, thực hiện	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Văn phòng thống kê xã	Văn bản yêu cầu thực hiện tái cấu trúc các thủ TTHC, Văn phòng thống kê xã tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh	Quý II năm 2024
8.	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng DVCTT trên các phương tiện thông tin đại chúng	Văn hóa – xã hội xã	Văn phòng thống kê xã	Định kỳ hằng quý báo cáo số lượng tin, bài, clip trình chiếu	Thường xuyên năm 2024

9.	Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo điều kiện vật chất tại đơn vị và Bộ phận Một cửa các cấp, thuận lợi cho CD/TC trong tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã		Báo cáo UBND xã về cơ sở hạ tầng, đảm bảo điều kiện vật chất tại đơn vị và bộ phận một cửa	Thường xuyên
10.	Hỗ trợ đăng ký tài khoản, nộp hồ sơ DVCTT, phối hợp tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã		- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo tổng hợp, đánh giá quá trình thí điểm, hằng tháng báo cáo UBND xã.	Thường xuyên năm 2024
<b>III</b>	<b>Thống kê, báo cáo</b>				
1.	Định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện và kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Văn phòng thống kê xã	Báo cáo kết quả thực hiện trên Hệ thống báo cáo tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định	- Báo cáo tháng trước ngày 22 hằng tháng. - Báo cáo quý trước ngày 22 của tháng cuối quý.

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**